

NGHỊ QUYẾT

**Về chương trình xây dựng nghị quyết Hội đồng nhân dân
thành phố Huế năm 2026 (đợt 1)**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét các Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố Huế:

Tờ trình số 12602/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc đăng ký xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Hội đồng nhân dân thành phố Huế);

Tờ trình số 18456 /TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố bằng nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn thành phố Huế;

Tờ trình số 18109/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Huế Quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2030;

Tờ trình số 18575/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện và sửa đổi Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023 - 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua đề nghị xây dựng nghị quyết Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Huế năm 2026 (đợt 1) như sau:

TT	Tên nghị quyết	Cơ quan trình	Thời gian trình	Cơ quan thẩm tra	Cơ sở pháp lý
1	<i>Quy định một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Huế</i>	UBND thành phố	Quý I/2026	Ban Kinh tế - Ngân sách	- Khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước; - Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ.
2	<i>Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố bằng nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn thành phố Huế</i>	UBND thành phố	Quý I/2026	Ban Kinh tế - Ngân sách	- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; - Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Tài chính.
3	<i>Quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2030</i>	UBND thành phố	Quý I/2026	Ban Kinh tế - Ngân sách	- Khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước; - Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ.

4	<i>Sửa đổi Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023 - 2025</i>	UBND thành phố	Quý I/2026	Ban Văn hóa - Xã hội	- Khoản 2 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước; - Điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15.
---	--	----------------	------------	----------------------	---

Điều 2. Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để chuẩn bị tờ trình và dự thảo nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố đúng quy trình, đảm bảo chất lượng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT, HĐ3.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Lê Trường Lưu